

**DI TRU (Phá Yết-ma Tăng).**

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, cư sĩ Tu Đạt nói với người chị:

- Chị ở thôn này, vậy khi có khách Tăng đến nhờ chị cung cấp giúp cho tôi.

Thế rồi, các Tỳ-kheo ở Chiêm-ba đến. Thấy họ, bà hoan hỷ mời vào chỗ ngồi, rồi tùy nghi cung cấp. Đoạn, bà quỳ gối chấp tay thưa:

- Kính xin các Đại đức ngày mai đến thọ bữa cúng dường của con.

Trong chốc lát, chúng thứ hai lại đến, bà cũng mời vào nhà ngồi, rồi cung cấp các thứ, đồng thời mời họ ngày mai thọ trai. Chúng này nói:

- Chúng tôi không ăn chung với những người ấy.

Bà hỏi:

- Vì cớ sao?

Họ đáp:

- Vì những người ấy phá Tăng.

Chúng này liền đáp:

- Chúng tôi không phá Tăng.

Chúng kia nói lại:

- Các vị phá Tăng thật, vì sao nói là không? Cứ như thế cãi nhau suốt đêm, khiến những người thế tục ở gần nghe xong phát chán. Bà chị ông cư sĩ không vui, nên không cung cấp thứ gì cả. Sáng sớm bà thức dậy, ngồi xe ngựa trở lại thành Xá-vệ, trình bày lại đầy đủ sự việc trên với Tu Đạt. Cư sĩ nghe xong, liền đi đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu đánh lễ dưới chân, rồi đứng qua một bên, đem việc trên trình bày lại đầy đủ với Thế Tôn, rồi bạch:

- Bạch Thế Tôn! Những người phá Tăng này chúng con có nên cung kính cúng dường hay không, kính xin Thế Tôn phân biệt chỉ rõ?

Phật nói với cư sĩ:

- Những người hợp nghĩa nên biết, những người không hợp nghĩa cũng nên biết, như pháp, phi pháp, như luật, phi luật, tất cả đều nên biết. Trong đây, những ai hợp nghĩa, như pháp, như luật thì nên cung cấp. Nếu không có phương tiện thì đối với những người phá Tăng nên cho họ ở chung. Nay cư sĩ, chỉ nên bố thí, làm các công đức, còn việc đúng pháp hay phi pháp thì mặc Sa-môn.

Bấy giờ, Tỳ-kheo-ni Đại-ái-đạo bạch với Phật:

- Bạch Thế Tôn! Những người phá Tăng này chúng con làm sao biết được?

Như ở trên đã nói rõ.

Khi ấy, Tôn giả A-nan, Xá-lợi-phất và Ưu-ba-ly đi đến chỗ Thế

Tôn, cúi đầu đánh lễ dưới chân, rồi đứng sang một bên, bạch với Phật:

- Bạch Thế Tôn! Những người phá Tăng chúng con làm sao biết được?

Phật nói với Ưu-ba-ly:

- Những ai hợp nghĩa nên biết, không hợp nghĩa cũng nên biết,

hoặc như pháp phi pháp, đúng luật phi luật, đều nên biết. Trong đây, những người hợp nghĩa, như pháp, như luật thì nên cung cấp. Nếu không có phương tiện thì đối với những người phá Tăng nên cho họ ở chung.

Thế rồi, Tôn giả Ưu-ba-ly bạch với Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào gọi là phá Tăng?

Phật nói với Ưu-ba-ly:

- Có hai việc gọi là phá Tăng. Đó là:

1. Thêm pháp ác.
2. Thêm người ác.

- Chúng phi pháp đông người, chúng như pháp ít người, có gọi là phá Tăng không?

- Không.

- Chúng như pháp đông người, chúng phi pháp ít người, có gọi là phá Tăng không?

- Không.

- Chúng phi pháp đông người, chúng như pháp hoặc thiếu mười người, hoặc thiếu mười lăm người, có gọi là phá Tăng không?

- Không.

- Chúng phi pháp đủ người, chúng như pháp cũng đủ người, nhưng nếu thiếu mười, mười lăm người mà trong số những người còn ngồi lại tất cả đều nói đúng pháp, có gọi là phá Tăng không?

- Không.

- Nếu chúng phi pháp đủ số, chúng như pháp cũng đủ số, nhưng nếu thiếu mười, mười lăm người, mà trong đó tất cả những người nói đúng pháp không ngồi, không gởi dục, cũng không cho biết là mình không bằng lòng, thì có gọi là phá Tăng không?

- Không.

- Nếu chúng phi pháp đủ số, chúng như pháp cũng đủ số, nhưng nếu thiếu mười, mười lăm người mà tất cả những người nói đúng pháp không ngồi, không gởi dục, cũng không cho biết là mình không bằng lòng, rồi miễn cưỡng đem những người chưa thọ cụ túc vào cho đủ số, thì có gọi là phá Tăng không?

- Không.

- Nếu chúng phi pháp đủ số, chúng như pháp cũng đủ số, nhưng nếu thiếu mười, mười lăm người, mà tất cả những người nói đúng pháp không ngồi, không gởi dục, cũng không cho biết là mình không bằng

lòng, không miễn cưỡng đem những người chưa thọ cụ túc vào cho đủ số, nhưng tất cả đều muốn phá Tăng, thì có gọi là phá Tăng không?

- Không. Nay Ưu-ba-ly! Nếu chúng phi pháp đủ số, chúng như pháp cũng đủ số, hoặc thiếu mười, mười lăm người, mà tất cả những người nói đúng pháp không ngồi lại, không gởi dục, không cho biết là mình không bằng lòng, không miễn cưỡng đem người chưa thọ cụ túc vào tính cho đủ số, cũng không phải tất cả đều muốn phá Tăng; nhưng nếu một trú xứ, cùng một cương giới mà Bồ-tát riêng, tự tứ riêng, làm việc tăng riêng, thì gọi là phá Tăng. Nếu biết người kia muốn phá Tăng, thì các Tỳ-kheo nên khuyên: “Này Trưởng lão! Thầy đừng phá Tăng, phá Tăng là tội rất nặng, sẽ đọa vào đường ác, rơi xuống địa ngục. Tôi sẽ cho thầy y bát, trao cho kinh, dạy kinh, hỏi han công việc, chỉ bảo thầy”. Nếu đã khuyên như thế mà vẫn cố tình không bỏ thì nên nói với người Ưu-bà-tắc có thể lực: “Này lão trượng! Người này muốn phá Tăng. Ông nên đến khuyên để ông ta hiểu, bảo phải chấm dứt”.

Thế rồi, Ưu-bà-tắc nên khuyên:

- Này Tôn giả! Thầy đừng phá Tăng, phá Tăng là trọng tội, sẽ đọa vào đường ác, rơi xuống địa ngục. Tôi sẽ cho Tôn giả y bát và cung cấp thuốc thang chữa bệnh. Nếu không thích tu phạm hạnh nữa thì có thể hoàn tục. Tôi sẽ cưới vợ cho thầy và cung cấp những thứ cần thiết.

Nếu vẫn cố tình không chấm dứt thì nên rút thăm rồi đuổi đi. Đuổi rồi cần phải tuyên bố như sau:

- Này các Đại đức! Có người phá Tăng đến đây, các vị nên coi chừng.

Nếu đã làm đủ cách như vậy mà vẫn cố tình phá Tăng thì gọi là phá Tăng. Nhưng nếu bố thí cho họ thì gọi là việc phước điền tốt. Nếu thọ giới với họ thì gọi là khéo thọ cụ túc. Nếu đã biết họ phá Tăng thì nên bỏ đi. Nếu không bỏ đi tức là bạn của kẻ phá Tăng, là bè đảng phá Tăng. Do thế, Tăng suốt đời không nên cùng nói chuyện với họ, không cùng ăn chung, không cùng sinh hoạt chung trong Phật Pháp Tăng, không Bồ-tát, an cư, Tự tứ chung và không làm yết-ma chung.

Có thể nói với những người xuất gia của ngoại đạo:

- Có các chỗ ngồi, các vị muốn ngồi cứ ngồi.

Nhưng không được mời những người phá Tăng ngồi.

Đó gọi là dị trụ.

-----